

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2022/HS-ST
Ngày 06 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hoàng

Ông Lê Văn Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/HSST- QĐ ngày 28/10/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/HSST- QĐ ngày 07/11/2022; Thông báo mở lại phiên tòa số 13/TB- TA ngày 30/11/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; tên gọi khác: không;

Sinh năm 1977; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông: Nguyễn Văn Mạo, sinh năm 1934 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ước, sinh năm 1937 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Vụ, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2014. Gia đình có 8 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 09/9/2022 đến ngày 14/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang từ ngày 30/11/2022.

Có mặt tại phiên tòa

2. Người bị hại:

Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang

2.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Thị Nh, sinh năm 1969 (có mặt)

Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang

- Anh Hà Hồng Ph, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08/9/2022, Lưu đi bộ từ nhà sang nhà ông Hào. Khi đến nơi, Lưu đứng ngoài cổng quan sát thì thấy chiếc xe máy điện nhãn hiệu Jeekmen, màu đen, biển số đăng ký: 98MĐ3-087.34 của ông Hào để ở sân, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, không có ai trông coi. Thấy vậy, Lưu thò tay vào mở chốt cổng rồi đi thẳng vào vị trí để chiếc xe máy điện, gạt chân chống dắt xe ra ngoài cổng rồi quay lại khép cổng nhà ông Hào vào. Sau đó, Lưu điều khiển xe máy điện trộm cắp được xuống phố Lữ, xã Đông Lỗ, huyện H và huyện Việt Yên chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Lưu điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe máy điện của anh Hà Hồng Ph, sinh năm 1979 ở Thôn Đ, xã L, huyện H để bán xe. Sau khi xem xe, anh Phi đồng ý mua với số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền có được do bán xe, Lưu chi tiêu hết 910.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Lưu đi bộ về nhà thì thấy gia đình ông Hào và một số người đang đi tìm mình nên Lưu sợ, trốn lên mái nhà bếp thì bị phát hiện. Khi bị phát hiện, Lưu bỏ chạy nên bị mọi người giữ lại và trình báo Cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, bị cáo Nguyễn Văn L tự nguyện đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình; đồng thời giao nộp số tiền 590.000 đồng có được do bán xe trộm cắp.

Ngày 09/9/2022, anh Hà Hồng Ph tự nguyện giao nộp chiếc xe máy điện, biển số đăng ký: 98MĐ3-087.34 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H.

Tại Kết luận định giá số 41/KL-HĐĐG ngày 12/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận: Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Jeekmen, số loại: X, màu sơn: đen, số khung: RNKYDEKUMKDW 01139, số máy: HFT60V800WA3190600258, biển số đăng ký: 98MĐ3-087.34 trị giá 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng)

*Tại Bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Hào người bị hại có mặt trình bày: Ông đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về phần dân sự;

Bà Nhàn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 30/11/2022, nhưng được trừ những ngày tạm giữ từ (ngày 09/9/2022 đến 14/9/2022)

- Hình phạt bổ sung: Không có

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 590.000 đồng do bị cáo nộp nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án;

- Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Hồng Ph vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố họ đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Phi là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 08/9/2022, tại gia đình ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968, trú tại thôn A, xã Đ, huyện H; Nguyễn Văn L, sinh năm 1977 ở cùng thôn đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Jeekmen, màu sơn đen, biển số đăng ký: 98MĐ3-087.34 của ông Hào. Trị giá tài sản trộm cắp là 6.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở của người khác đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo Lưu đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà, Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, còn gây mất trật tự trị an xã hội, làm dao động trong quần chúng nhân dân. Trong thời gian được tại ngoại bị cáo đã bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, nhưng bị cáo lại vi phạm không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và bị bắt theo quyết định bắt tạm giam của Tòa án. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy bị cáo Lưu phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, đầu thú. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Thanh H và anh Hà Hồng Ph không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L, nên HĐXX không xem xét.

[9] Đối với anh Hà Hồng Ph là người mua chiếc xe máy điện từ bị cáo Lưu nhưng anh Phi không biết đó là chiếc xe Lưu trộm cắp. Do vậy, không xem xét xử lý đối với anh Phi.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Jeekmen, màu sơn đen, biển số đăng ký: 98MĐ3-087.34 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thanh H. Ngày 14/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe cho ông Hào.

-Tịch thu sung công số tiền 590.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có và bị cáo không đề nghị lấy lại số tiền trên.

[11] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 08 (Tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (30/11/2022), nhưng được trừ những ngày tạm giữ từ (ngày 09/9/2022 đến 14/9/2022)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công số tiền 590.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có;

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

